Kiểm tra lý thuyết sinh

Câu 1 **Ai là người đầu tiên sử dụng kính hiển vi quang học để quan sát cấu tạo của vỏ cây bần và gọi những khoang nhỏ là tế bào?**

A. Robert Hooke

B. Matthias Jakob Schleiden

C. Theodor Schwann

D. Antonie van Leeuwenhoek

Câu 2 **Học thuyết tế bào được xây dựng dựa trên nghiên cứu của những nhà khoa học nào?**

A. Robert Hooke và Antonie van Leeuwenhoek

B. Matthias Jakob Schleiden và Theodor Schwann

C. Robert Brown và Rudolf Virchow

D. Louis Pasteur và Robert Koch

Câu 3 **Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc học thuyết tế bào?**

A. Tất cả các sinh vật đều được cấu tạo từ một hoặc nhiều tế bào.

B. Tế bào là đơn vị cấu trúc và chức năng cơ bản của mọi cơ thể sống.

C. Tất cả các tế bào chỉ được sinh ra từ các tế bào trước đó bằng cách phân chia tế bào.

D. Tế bào được cấu tạo từ các nguyên tử liên kết với nhau.

Câu 4 **Ý nghĩa của học thuyết tế bào là gì?**

A. Khẳng định tính thống nhất của thế giới sống và tế bào là đơn vị cơ bản của sự sống.

B. Chứng minh rằng mọi sinh vật đều có cấu tạo đa bào.

C. Cho thấy tế bào có thể tự sinh ra từ chất vô cơ.

D. Giải thích nguồn gốc của các nguyên tố hóa học trong tế bào.

Câu 5 **Sinh vật đơn bào là gì?**

A. Sinh vật được cấu tạo từ nhiều tế bào.

B. Sinh vật chỉ được cấu tạo từ một tế bào.

C. Sinh vật có tế bào nhân thực.

D. Sinh vật không có cấu tạo tế bào.

Câu 6 **Trong cơ thể sinh vật đa bào, các tế bào chuyên hóa có thể hình thành nên cấp độ tổ chức nào sau đây?**

A. Mô

B. Cơ quan

C. Hệ cơ quan

D. Tất cả các cấp độ trên

Câu 7 **Có khoảng bao nhiêu nguyên tố hóa học cần thiết cho sự tồn tại, sinh trưởng và phát triển của sinh vật?**

A. 10 - 15

B. 20 - 25

C. 30 - 35

D. 40 - 45

Câu 8 **Các nguyên tố nào sau đây chiếm khoảng 96,3% khối lượng chất khô của tế bào?**

A. C, H, O, N

B. C, H, O, P

C. C, H, N, S

D. C, O, P, K

Câu 9 **Nguyên tố đa lượng là những nguyên tố có tỉ lệ trong cơ thể như thế nào?**

A. Lớn hơn 0,01%

B. Nhỏ hơn 0,01%

C. Bằng 0,01%

D. Lớn hơn 1%

Câu 10 **Vì sao carbon có vai trò đặc biệt quan trọng trong tế bào?**

A. Vì carbon có 4 electron hóa trị ở vòng ngoài nên có thể tạo bốn liên kết cộng hóa trị.

B. Vì carbon là nguyên tố phổ biến nhất trong vũ trụ.

C. Vì carbon chỉ có trong hợp chất vô cơ.

D. Vì carbon không thể liên kết với các nguyên tử khác.

Câu 11 **Bộ khung carbon liên kết với các nguyên tử hydrogen tạo nên:**

A. Khung hydrocarbon

B. Nhóm chức

C. Protein

D. Nucleic acid

Câu 12 **Các hợp chất hữu cơ chủ yếu của tế bào được tạo nên từ bộ khung hydrocarbon liên kết với các nhóm chức khác nhau bao gồm:**

A. Carbohydrate, lipid, protein và nucleic acid

B. Nước, muối khoáng, vitamin

C. Acid, base, muối

D. Kim loại, phi kim, khí hiếm

Câu 13 **Vai trò nào sau đây là của các nguyên tố đa lượng?**

A. Tham gia cấu tạo nên các đại phân tử hữu cơ.

B. Hoạt hóa enzyme.

C. Cấu tạo hormone, vitamin.

D. Cấu tạo hemoglobin.

Câu 14 **Nguyên tố nào sau đây là nguyên tố vi lượng tham gia cấu tạo hemoglobin?**

A. Fe

B. Mg

C. Ca

D. K

Câu 15 **Thiếu nguyên tố nào sau đây có thể gây bệnh bướu cổ?**

A. Iodine

B. Sắt

C. Canxi

D. Kẽm

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app